UBND XÃ KIẾN XƯƠNG **BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11 /TB-BQLDA	*Kiến Xương, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc Niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (giai đoạn 2)

Kính gửi:

- Uỷ ban nhân dân xã Kiến Xương;
- Phòng Kinh tế.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Kiến Xương thông báo về việc niêm yết dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (giai đoạn 2) - Phương án lần 2 với nội dung như sau:

1. Hình thức niêm yết:

- Niêm yết tại trụ sở Uỷ ban nhân dân cấp xã Kiến Xương, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi (Nhà Văn hoá thôn Bình Minh 1);
- Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Uỷ ban nhân dân xã Kiến Xương.

2. Thời hạn niêm yết: 10 ngày. Từ ngày 30/10/2026 đến ngày 08/20/2026. Thời hạn tổ chức đối thoại trong trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là không quá 30 ngày kể từ ngày tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Để đảm bảo quy định Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Kiến Xương đề nghị UBND xã Kiến Xương, phòng Kinh tế đăng tải dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (giai đoạn 2) - Phương án lần 2 trên Cổng thông tin điện tử của Uỷ ban nhân dân xã Kiến Xương./.

(kèm theo thông báo này là dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lần 2)

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: BQLDA.

GIÁM ĐỐC

UBND XÃ KIẾN XƯƠNG TỈNH HƯNG YÊN
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG XÃ KIẾN XƯƠNG

Nguyễn Hữu Điệp

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ KIẾN XƯƠNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (giai đoạn 2) (Nay là xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên)

Địa điểm: Xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên.

* Căn cứ Nghị định số 88/2014/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ.
* Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên.
* Căn cứ Quyết định số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên.
* Căn cứ Quyết định số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên.

Xác định:

* Bồi thường diện tích đất trồng cây hàng năm thu hồi vĩnh viễn là 75.000đồng/1m2;
* Hỗ trợ chuyển nghề đối với phần diện tích bị thu hồi vĩnh viễn là 225.000đồng/1m2

Cụ thể:

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
1	9/56	LUC	Đặng Văn Núi	034052000697	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	65,7	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	3.492,0	4.927.500	14.782.500	1,9	2	7	7.140.000	1.971.000	657.000	0	29.478.000
2	10/56	LUC	Vũ Xuân Đặng	034051000119	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	107,8	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.636,0	8.085.000	24.255.000	6,6	2	2	2.040.000	3.234.000	1.078.000	0	38.692.000
3	11+290/56	LUC	Nguyễn Thái Thượng	034065008807	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1502,8		Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.141,8	112.710.000	338.130.000	70,2	12	8	48.960.000	45.084.000	15.028.000	0	559.912.000
4	17+21/56	LUC	Nguyễn Thị Đượm là người được uỷ quyền của ông Nguyễn Văn Phóng	034183008948	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
5	52+53+400/56	LUC	Nguyễn Trung Thực (Quyền)	034072015645	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
6	52+87/56	LUC	Nguyễn Huy Đoàn	034067003184	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.167,4	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.505,0	87.555.000	262.665.000	77,6	12	5	30.600.000	35.022.000	11.674.000	0	427.516.000
7	54/56	LUC	Đỗ Văn Khanh	034075010104	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1105,2	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.890.000	248.670.000	93,8	12	4	24.480.000	33.156.000	11.052.000	0	400.248.000
8	55/56	LUC	Đỗ Xuân Anh, Bùi Thị Hường	034182017626	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	3	18.360.000	16.590.000	5.530.000	0	206.380.000
9	56/56	LUC	Vũ Thị Huệ	034142001281	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,8	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,8	41.535.000	124.605.000	93,9	12	1	6.120.000	16.614.000	5.538.000	0	194.412.000
10	58/56	LUC	Phạm Thị Rịp	034156000703	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
11	59/56	LUC	Đặng Văn Nghiên, Nguyễn Thị Thuý Thêu	034083018397	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.178,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	88.350.000	265.050.000	100,0	12	2	12.240.000	35.340.000	11.780.000	0	412.760.000
12	61+419/56	LUC	Đặng Thị Trâm		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.106,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.950.000	248.850.000	93,9	12	4	24.480.000	33.180.000	11.060.000	0	400.520.000
13	64+350/56	LUC	Đỗ Văn Hoán	034069011628	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	289,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.356,7	21.675.000	65.025.000	21,3	5	4	10.200.000	8.670.000	2.890.000	0	108.460.000
14	81+419/56	LUC	Đặng Thái Sơn là người được uỷ quyền của những người thừa kế của ông Đặng Quang Khiết (đã chết)	034061001062	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	914,4	4,6	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.576,8	68.925.000	206.775.000	58,3	6	-	-	27.432.000	9.144.000	0	312.276.000
15	82+419/56	LUC	Đặng Thái Sơn là người được uỷ quyền của những người thừa kế của bà Vũ Thị Miễn (đã chết)	034061001062	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	332,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	600,0	24.900.000	74.700.000	55,3	6	-	-	9.960.000	3.320.000	0	112.880.000
16	83/56	LUC	Trương Văn Viễn, Bùi Thị Huệ	034072004611	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	605,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.242,0	45.375.000	136.125.000	48,7	6		-	18.150.000	6.050.000	0	205.700.000
17	86/56	LUC	Đỗ Thị Nhiễu, Vũ Văn Hán	034172007628	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.187,6	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.259,6	89.070.000	267.210.000	94,3	12	3	18.360.000	35.628.000	11.876.000	0	422.144.000
18	88/56	LUC	Nguyễn Chu Quản	034069004707	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.170,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.242,0	87.750.000	263.250.000	94,2	12	3	18.360.000	35.100.000	11.700.000	0	416.160.000
19	88+124/56	LUC	Vũ Văn Mẫn	034073000827	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.170,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.242,0	87.750.000	263.250.000	94,2	12	5	30.600.000	35.100.000	11.700.000	0	428.400.000
20	96+118/56	LUC	Trương Văn Tuyền	034052005965	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	514,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 2	3.615,8	38.550.000	115.650.000	14,2	3	9	13.770.000	15.420.000	5.140.000	0	188.530.000
21	119+418/56	LUC	Đỗ Văn Đắc	034057000809	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.450,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.420,0	108.750.000	326.250.000	59,9	6	5	15.300.000	43.500.000	14.500.000	0	508.300.000
22	123+415/56	LUC	Nguyễn Thị Đượm là người được uỷ quyền của những người thừa kế của ông Nguyễn Đức Tín và bà Trần Thị Nhuần đã chết	034183008948	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1791,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.943,0	134.325.000	402.975.000	60,9	6	3	9.180.000	53.730.000	17.910.000	0	618.120.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
23	125+403/56	LUC	Hoàng Văn Dương	034070021724	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.171,6	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.243,0	87.870.000	263.610.000	94,3	12	3	18.360.000	35.148.000	11.716.000	0	416.704.000
24	131/50+203/56	LUC	Nguyễn Hữu Thăng		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.551,0	134,6	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.773,0	126.420.000	379.260.000	95,1	12	3	18.360.000	46.530.000	15.510.000	0	586.080.000
25	168/56	LUC	Đặng Văn Phúc, Vũ Thị Thanh Thuỷ	034076026414	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1170,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.242,0	87.750.000	263.250.000	94,2	12	3	18.360.000	35.100.000	11.700.000	0	416.160.000
26	168+407/56	LUC	Trương Công An, Trần Thị Chiên	034085016492	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
27	170+205+253/56	LUC	Phạm Thị Lý	034150012618	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	2.938,8	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	4.850,0	220.410.000	661.230.000	60,6	6	16	48.960.000	88.164.000	29.388.000	0	1.048.152.000
28	173+174+257+258/56	LUC	Vũ Thị Liệp	034165002261	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.759,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.946,7	131.925.000	395.775.000	59,7	6	9	27.540.000	52.770.000	17.590.000	0	625.600.000
29	176/56	LUC	Hoàng Văn Tú	034041003595	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.051,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.761,0	78.825.000	236.475.000	59,7	6	3	9.180.000	31.530.000	10.510.000	0	366.520.000
30	199/56	LUC	Nguyễn Đức Hà	034047002044	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.066,1	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.000,2	79.957.500	239.872.500	53,3	6	4	12.240.000	31.983.000	-	0	364.053.000
31	207/56	LUC	Vũ Thị Chiền	034168003472	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1078,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.242,0	80.850.000	242.550.000	86,8	12	5	30.600.000	32.340.000	10.780.000	0	397.120.000
32	217+247/56	LUC	Nguyễn Thị Hằng	034173000293	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	41,7	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.832,0	3.127.500	9.382.500	2,3	2	4	4.080.000	1.251.000	417.000	0	18.258.000
33	212+402/56	LUC	Đặng Văn Hữu	034069004487	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.215,1	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.370,0	91.132.500	273.397.500	88,7	12	5	30.600.000	36.453.000	12.151.000	0	443.734.000
34	250+348/56	LUC	Vũ Văn Trường, Đỗ Thị Nhường	034185005360	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.096,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.200.000	246.600.000	93,0	12	5	30.600.000	32.880.000	10.960.000	0	403.240.000
35	250+251/56	LUC	Vũ Văn Hoạ	034074009408	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.234,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.306,0	92.550.000	277.650.000	94,5	12	8	48.960.000	37.020.000	12.340.000	0	468.520.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
36	300/56	LUC	Vũ Đức Tuỳ		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	880,3	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.539,1	66.022.500	198.067.500	34,7	6	10	30.600.000	26.409.000	8.803.000	0	329.902.000
37	305/56	LUC	Vũ Đức Niệm là người được uỷ quyền của những người thừa kế theo pháp luật của ông Vx Xuân Kỷ và bà Phạm Thị Thênh đã chết	034062009492	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	600,2	16,5	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.014,3	46.252.500	138.757.500	30,6	6	-	-	18.006.000	6.002.000	0	209.018.000
38	306/56	LUC	Vũ Văn Đan, Đoàn Thị Bổ (đã chết)		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	664,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.768,0	49.800.000	149.400.000	37,6	6	1	3.060.000	19.920.000	6.640.000	0	228.820.000
39	333/56	LUC	Đặng Văn Phổ, Bùi Thị Thơi	034043000075	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	96,6	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.080,0	7.245.000	21.735.000	4,6	2	3	3.060.000	2.898.000	966.000	0	35.904.000
40	334/56	LUC	Vũ Văn Tuý, Phạm Thị Bão	034154019871	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	177,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.236,0	13.275.000	39.825.000	7,9	2	4	4.080.000	5.310.000	1.770.000	0	64.260.000
41	335/56	LUC	Vũ Thị Nhị		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	174,4	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.669,0	13.080.000	39.240.000	10,4	3		-	5.232.000	1.744.000	0	59.296.000
42	338/56	LUC	Đặng Thị Sưởi	034156005251	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.284,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	3.820,6	96.300.000	288.900.000	33,6	6	8	24.480.000	38.520.000	12.840.000	0	461.040.000
43	344/56	LUC	Trương Văn Sáng		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	685,1	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.390,3	51.382.500	154.147.500	28,7	5	4	10.200.000	20.553.000	6.851.000	0	243.134.000
44	347/56	LUC	Trương Thị Tuất	034182002608	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.106,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.950.000	248.850.000	93,9	12	5	30.600.000	33.180.000	-	0	395.580.000
45	376/56	LUC	Vũ Trung Uý	034061002624	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.119,9	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.966,9	83.992.500	251.977.500	37,7	6	8	24.480.000	33.597.000	11.199.000	0	405.246.000
46	377/56	LUC	Vũ Thị Nhạn	034170005139	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	617,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.651,0	46.275.000	138.825.000	37,4	6	4	12.240.000	18.510.000	6.170.000	0	222.020.000
47	383/56	LUC	Vũ Thị Thành, Phạm Văn Lý (đã chết)		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	499,1	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.358,0	37.432.500	112.297.500	21,2	5	1	2.550.000	14.973.000	4.991.000	0	172.244.000
48	384/56	LUC	Vũ Thị Thiên	034138000067	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	473,4	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.920,9	35.505.000	106.515.000	16,2	3	4	6.120.000	14.202.000	4.734.000	0	167.076.000

STT	số thửa đất thu hồi/Tờ bản đồ	Loại đất thu hồi	Đối tượng được bồi thường, hỗ trợ	Mã định danh	Địa chỉ thửa đất	Nơi thường trú	Diện tích thu hồi theo quy hoạch (m2)	Diện tích ảnh hưởng (m2)	Nguồn gốc	Địa chỉ thửa đất	Tổng DT đất NN đang sử dụng (m2)	Bồi thường, hỗ trợ về đất						Cơ chế thưởng	Bồi thường cây cối hoa màu trên đất	Bồi thường hỗ trợ tài sản trên đất	Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ khi NN thu hồi đất (đồng)
												Bồi thường, hỗ trợ về đất (đồng)	Hỗ trợ chuyển đổi nghề (đồng)	Hỗ trợ ổn định đời sống							
														Tỷ lệ thu hồi (%)	Số tháng được hưởng	Số nhân khẩu được hỗ trợ	Thành tiền (đồng)				
49	405/56	LUC	Trương Văn Tiếp (võ), Lê Thị Hảo	034074026020	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	553,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	589,0	41.475.000	124.425.000	93,9	12	1	6.120.000	16.590.000	5.530.000	0	194.140.000
50	411+419/56	LUC	Đặng Văn Kinh, Đỗ Thị Nhịn	034185013425	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1.103,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	1.178,0	82.725.000	248.175.000	93,6	12	5	30.600.000	33.090.000	11.030.000	0	405.620.000
51	129/50+261/56	LUC	Vũ Thị Mùi	034143000996	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	2.356,8	14,2	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	3.221,0	177.825.000	533.475.000	73,6	12	7	42.840.000	70.704.000	23.568.000	0	848.412.000
52	128/50 + 401/56	LUC	Vũ Đức Cần	034067007178	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	2.307,2	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.451,2	173.040.000	519.120.000	94,1	12	9	55.080.000	69.216.000	23.072.000	0	839.528.000
53	132/50; 16+204+254/56	LUC	Đỗ Văn Hịu	03404301364	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	3.058,6	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	3.301,7	229.395.000	688.185.000	92,6	12	5	30.600.000	91.758.000	30.586.000	0	1.070.524.000
54	299+409	LUC	Nguyễn Thị Ái đã chết		thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	586,7	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	586,8	44.002.500	132.007.500	100,0	12	-	-	17.601.000	5.867.000	0	199.478.000
55	308/56	LUC	Trần Hữu Phước, Đặng Thị Tê	034165000779	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	9,4	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	2.882,0	705.000	2.115.000	0,3	2	4	4.080.000	282.000	94.000	0	7.276.000
56	340+341+373+375/56	LUC	Phạm Văn Chấn, Đỗ Thị Nguyên	034173006450	thôn Bình Minh 1	thôn Bình Minh 1	1379,0	-	Nhà nước giao đất không thu tiền SSD	thôn Bình Minh 1	3.713,0	103.425.000	310.275.000	37,1	6	8	24.480.000	41.370.000	13.790.000	0	493.340.000